

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

BIỂU CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

GIAO:

TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH

Thanh Trì, Tháng 12 năm 2022

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6889/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của huyện Thanh Trì**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố Hà Nội về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách và định mức phân bổ chi ngân sách thành phố Hà Nội giai đoạn 2023-2025;

Căn cứ Quyết định số 4969/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện: số 80/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện Thanh Trì; số 40/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện Thanh Trì; số 36/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của huyện năm 2023; số 41/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về dự toán ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Nội vụ.

cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa trong quản lý thuế, hiện đại hóa quản lý thu ở tất cả các khâu; thúc đẩy thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chống gian lận thương mại; chủ động đề ra các giải pháp phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn thu; tập trung thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào Ngân sách Nhà nước; xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, gian lận thuế, lợi dụng chính sách hoàn thuế.

Đẩy mạnh công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất và xử lý dứt điểm các nội dung tồn đọng về thu tiền sử dụng đất, về đấu giá quyền sử dụng đất. Phần đấu hoàn thành vượt mức dự toán thu ngân sách được Thành phố giao.

Các xã, thị trấn giao dự toán thu ngân sách đảm bảo không thấp hơn dự toán pháp lệnh do UBND huyện giao; đối với các khoản thu cao hơn dự toán huyện giao phải đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện, tránh ảnh hưởng đến cân đối ngân sách và các nhiệm vụ chi đã giao dự toán đầu năm. Trường hợp Hội đồng nhân dân xã, thị trấn quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức huyện giao thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng, trong đó: (1) Dành 70% số tăng thu để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; (2) Sử dụng 30% còn lại ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách; nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt dự toán thu mới phân bổ để chi cho đầu tư, chi thực hiện các nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước:

Các phòng, ban, ngành; các hội, đoàn thể và các đơn vị thuộc huyện khi phân bổ dự toán chi phải đảm bảo khớp đúng với dự toán huyện giao về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đúng quy định của Pháp luật; đảm bảo bố trí kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được nhà nước ban hành, đảm bảo an sinh xã hội và những nhiệm vụ đã được Thành phố và huyện giao.

UBND các xã, thị trấn trình HĐND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách cấp xã theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách, định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2023-2025; bố trí nguồn dự phòng ngân sách không thấp hơn mức dự phòng UBND huyện giao. Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; khắc phục tình trạng chi

-Đối với việc đầu tư từ nguồn vốn đóng góp, tài trợ của của các cơ quan, tổ chức, cá nhân: Trên cơ sở thông báo đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân và nguồn vốn tài trợ đã thực nộp vào Ngân sách nhà nước. UBND huyện sẽ phân bổ kế hoạch vốn cho các dự án để triển khai thực hiện theo quy định.

-Đối với các dự án tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử do UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư theo chủ trương đã được HĐND huyện thông qua: Trên cơ sở danh mục các dự án đã cập nhật trong kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 của huyện. Đề nghị UBND các xã, thị trấn rà soát nhu cầu đầu tư, hoàn thiện hồ sơ thủ tục đầu tư các dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn, tổng hợp danh mục, hồ sơ gửi về phòng Tài chính – Kế hoạch để làm cơ sở bố trí kế hoạch vốn hỗ trợ có mục tiêu cho các xã, thị trấn triển khai thực hiện theo quy định.

- Rà soát, đánh giá đầy đủ số liệu nợ xây dựng cơ bản (nếu có); thực hiện nghiêm các biện pháp, tuyệt đối không để phát sinh nợ XDCB mới. Chỉ phê duyệt quyết định đầu tư, quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; đối với dự án nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên, khi phê duyệt dự án mới, dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư phải thực hiện việc thẩm định nguồn và khả năng bố trí vốn theo quy định tại Luật Đầu tư công và các văn bản quy định của Thành phố. Các dự án trong danh mục kế hoạch phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao; không được yêu cầu nhà thầu ứng vốn thi công khi chưa được bố trí kế hoạch vốn hoặc ứng vốn thi công vượt kế hoạch vốn đã bố trí; không tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu chưa được bố trí vốn.

- Các xã, thị trấn thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND thành phố và Huyện về xử lý nợ xây dựng cơ bản. Sử dụng toàn bộ nguồn tăng thu, kết dư, nguồn đền bù thiệt hại khi nhà nước thu hồi đất để xử lý nợ xây dựng cơ bản thuộc trách nhiệm của ngân sách cấp mình (nếu có). Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về việc không thực hiện triệt để xử lý nợ xây dựng cơ bản và để phát sinh nợ mới.

- Kho bạc Nhà nước Thanh Trì chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng, ban, ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán, tạm ứng kế hoạch vốn xây dựng cơ bản theo đúng quy định, vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch; bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; thanh quyết toán dự án hoàn thành theo cơ chế linh hoạt đảm bảo điều kiện theo quy định; không để tình trạng tạm ứng kéo dài do chưa có khối lượng thực hiện, tạm ứng để bồi thường giải phóng mặt bằng nhưng không chi trả, tránh tình trạng các dự án có số dư tạm ứng theo chế độ, chưa thu hồi, chưa quyết toán đề nghị chuyển nguồn sang năm sau, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư dự án hoàn thiện hồ sơ, chứng từ các khoản đã thực hiện chi trả cho các đối tượng được nhận bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng để thu hồi tạm ứng theo quy định.

- Việc phân bổ và giao dự toán đối với các cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TT-BTC-BNV ngày 30/5/2021 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính, đang được phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ: sau khi phương án tự chủ tài chính của đơn vị được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, giao phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND huyện ban hành quyết định điều chỉnh dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ, phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt.

- Việc quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản tại các đơn vị phải đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Khi thực hiện công tác mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ, thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách triển khai việc mua sắm theo quy định của pháp luật.

- Đối với công tác đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước, giao các đơn vị khẩn trương hoàn thành các thủ tục đặt hàng, đấu thầu làm cơ sở tổ chức thực hiện từ ngày 01/01/2023 theo quy định.

2.3. Về thời gian triển khai phân bổ ngân sách:

- Các đơn vị dự toán phải phân bổ dự toán được giao theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, gửi phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm tra và nhập dự toán vào hệ thống quản lý tài chính ngân sách TABMIS làm căn cứ để Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định.

- Sau khi HĐND huyện quyết định dự toán ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện, HĐND cấp xã quyết định dự toán ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách của cấp mình chậm nhất là 10 ngày, kể từ ngày HĐND huyện quyết định dự toán và phân bổ ngân sách; UBND các xã, thị trấn tổ chức giao ngay kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách cho các ban, ngành, đoàn thể xong trước **31/12/2022** (chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày HĐND cùng cấp quyết nghị).

- Đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết đến từng đơn vị, giao phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng phương án phân bổ trình UBND huyện phân bổ, giao cho các đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

2.4. Về điều hành quỹ ngân sách: Các cấp ngân sách thực hiện giải ngân cho các nhiệm vụ chi theo tiến độ thu; khi nguồn thu chưa kịp thời, thực hiện chi theo

3. Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2023, các phòng, ban, ngành của huyện, UBND các xã, thị trấn quán triệt thực hiện những nội dung sau:

3.1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc tổ chức, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Thường xuyên nắm bắt, làm tốt công tác tư tưởng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý để từ đó lan tỏa tới từng cơ quan, đơn vị và trong toàn hệ thống chính trị.

3.2. Trách nhiệm của các đơn vị:

a) Phòng Nội vụ:

- Tổ chức có hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Tham mưu rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ, trên cơ sở danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ Quản lý chuyên ngành và phù hợp với thực tiễn quản lý đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, thống kê, đánh giá số lượng, chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị để kịp thời bố trí, điều động luân chuyển công chức, viên chức và người lao động đảm bảo phù hợp chức năng, nhiệm vụ và Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tham mưu đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ: Tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng; đổi mới công tác tuyển dụng; nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức; tăng cường kỷ cương, kỷ luật lao động; thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ thường xuyên và đột xuất.

- Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Phòng Văn hóa thông tin chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công vụ và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Nội vụ; Kho bạc Nhà nước Thanh Trì; Chi cục thuế huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các đơn vị dự toán, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện và tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của Nhà nước; báo cáo UBND huyện có biện pháp cụ thể đối với các đơn vị, xã, thị trấn không thực hiện đúng các nguyên tắc HĐND, UBND huyện đã thông qua và quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện; Thủ trưởng các Phòng, Ban, ngành, Hội, Đoàn thể của huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VP UBND TP;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, Nội vụ;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tiến Cường





**DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
HUYỆN THANH TRÌ NĂM 2023**

GIAO: TRƯỜNG THCS VĨNH QUỲNH

(Kèm theo Quyết định số 6889/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Thanh Trì)

Đơn vị tính: 1.000 Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023
A	CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ	69
-	Ban giám hiệu	3
-	Giáo viên	60
-	Nhân viên	6
B	CHỈ TIÊU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG	15
-	Bảo vệ (HĐLĐ theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP)	4
-	Hợp đồng lao động định mức (Giáo viên)	11
C	DỰ TOÁN GIAO CHI NGÂN SÁCH	11.406.000
1	Kinh phí chi thường xuyên theo định mức không giao tự chủ (1)	10.818.000
2	Kinh phí chi thường xuyên ngoài định mức không giao tự chủ	588.000
-	Kinh phí cấp bù miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ	16.000
-	Kinh phí Bồi dưỡng HSNK lớp 6,7,8 thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo huyện giai đoạn 2021-2026	144.000
-	Kinh phí cấp bù phần chênh lệch giữa mức học phí theo quy định và mức học phí thực tế học sinh phải nộp theo Nghị quyết số 17,18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố từ nguồn bổ sung có mục tiêu NSTP năm 2023	428.000

Bằng chữ: Mười một tỷ bốn trăm linh sáu triệu đồng

Ghi chú: (1) Sau khi phương án tự chủ của đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện sẽ thực hiện điều chỉnh dự toán từ kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ sang kinh phí chi thường xuyên giao tự chủ theo quy định.